



# BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN

*20/05/2024 – 24/05/2024*

**Khối Nghiên cứu**














**MBS Head Office**  
MB Building, 21 Cat Linh, Dong Da, Hanoi, Vietnam  
Tel: +84 24 7304 5688 Fax: +84 24 3726 2601  
Web: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

## THỬ THÁCH Ở VÙNG ĐỈNH NGẮN HẠN 1,293 ĐIỂM

- Thị trường chứng khoán toàn cầu đang có sự chuyển biến tích cực sau khi trải qua nhịp điều chỉnh mạnh ở tháng 4 vừa qua: Dow Jones lần đầu tiên đóng cửa trên 40,000 điểm, chứng khoán Châu Âu cũng xác lập kỷ lục mới trong tuần vừa qua.
- Cả Mỹ và châu Âu đều có tin vui về lạm phát, lãi suất có thể sớm giảm. Lạm phát lõi ở Mỹ thấp nhất 3 năm, lạm phát ở eurozone được cho là sẽ giảm nhanh hơn dự kiến trong năm nay và năm tới.
- Chỉ số Vn-Index tăng +28.41 điểm (+2.28%) chốt tuần ở 1,273.11 điểm. Đây là đã là tuần tăng thứ 4 liên tiếp, lấy lại +107 điểm (+9.2%) kể từ đáy tháng 4.
- Thanh khoản toàn thị trường ở tuần vừa qua tăng +2.2%, đạt 23,024 tỷ đồng, trong đó thanh khoản qua khớp lệnh tăng + 8.5%, lên 20,365 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm, thanh khoản toàn thị trường đạt 24,512 tỷ đồng, tăng 40% so với mức bình quân năm 2023 và gấp 1.97 lần cùng kỳ.
- Trong kịch bản cơ bản, thị trường đi ngang ở vùng 1,280 – 1,294 điểm trong tuần này, khả năng vượt đỉnh 1,300 điểm chưa cao, vùng hỗ trợ cho thị trường ở khu vực 1,250 điểm. Thị trường được dự báo diễn biến tích cực ở 1,5- 2 phiên đầu tuần, áp lực chốt lời /các nhịp rung lắc mạnh, thậm chí có thể dẫn đến các phiên điều chỉnh vào cuối tuần.
- Nhóm cổ phiếu khuyến nghị: Nhóm cổ phiếu Phân bón, Chứng khoán, BĐS KCN, Viettel, Công nghệ, v.v...

## Các sự kiện chính trong tuần này (20/05 – 24/05)

Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu
<p><b>20</b></p> <p> Đức: Chỉ số PPI (tháng 4)</p>	<p><b>21</b></p> <p> Canada: Chỉ số giá tiêu dùng (tháng 4)</p>	<p><b>22</b></p> <p> Anh: Chỉ số giá tiêu dùng, PPI (tháng 4)</p> <p> Mỹ: Doanh số bán nhà hiện tại (tháng 4)</p>	<p><b>23</b></p> <p> Châu Âu: Dự đoán chỉ số sản xuất và dịch vụ PMI (tháng 5)</p> <p> Mỹ: Doanh số bán nhà mới (tháng 4)</p> <p> Mỹ: Dự đoán chỉ số sản xuất và dịch vụ PMI (tháng 5)</p>	<p><b>24</b></p> <p> Nhật Bản: Chỉ số giá tiêu dùng (tháng 4)</p> <p> Mỹ: Đơn đặt hàng hoá lâu bền (tháng 4)</p> <p> Mỹ: Chỉ số tâm lí tiêu dùng của đại học Michigan (tháng 5)</p> <p> Đức: Chỉ số tăng trưởng GDP (Q1)</p>

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI



## Diễn biến các chỉ số chứng khoán tuần qua

Index	Last	1 Week	1 Month	YTD	1 Year
Global	794.96	1.65%	6.95%	9.35%	21.11%
Dow Jones	40,003.59	1.24%	5.31%	6.14%	19.68%
S&P 500	5,303.27	1.54%	6.77%	11.18%	26.51%
Europe	522.94	0.42%	4.74%	9.17%	11.54%
Japanese	38,766.50	1.41%	4.58%	15.84%	25.83%
Korea	2,724.70	-0.11%	5.13%	2.61%	7.37%
China	3,154.03	-0.05%	2.90%	6.02%	-3.94%
HongKong	19,553.61	2.95%	20.52%	14.70%	0.53%
Taiwan	21,304.26	2.88%	9.10%	18.81%	31.71%
Indian	22,502.00	2.03%	1.60%	3.55%	23.61%
Singapore	3,313.48	0.69%	4.31%	2.26%	3.46%
Malaysia	1,616.62	1.00%	4.46%	11.13%	13.17%
Indonesia	7,342.47	3.63%	3.60%	0.96%	9.58%
Thailand	1,382.68	0.79%	3.80%	-2.34%	-8.73%
Philippine	6,618.69	1.64%	2.73%	2.61%	-0.69%
Vietnam	1,273.11	2.28%	8.36%	12.67%	19.31%
Brent Oil	84.00	1.46%	-3.77%	9.03%	11.14%
Crude Oil WTI	80.00	2.22%	-3.78%	11.65%	11.81%
Gold	2,419.80	1.89%	0.77%	16.80%	22.29%
S&P 500 VIX	11.99	-4.46%	-35.92%	-3.69%	-28.67%
Dollar Index	104.37	-0.77%	-1.52%	3.31%	1.25%
U.S. 10Y	4.42	-1.74%	-4.34%	14.38%	20.09%
U.S. 2Y	4.83	-0.92%	-3.23%	13.58%	12.81%

Nguồn: Update 04/05, Investing, MBS Research

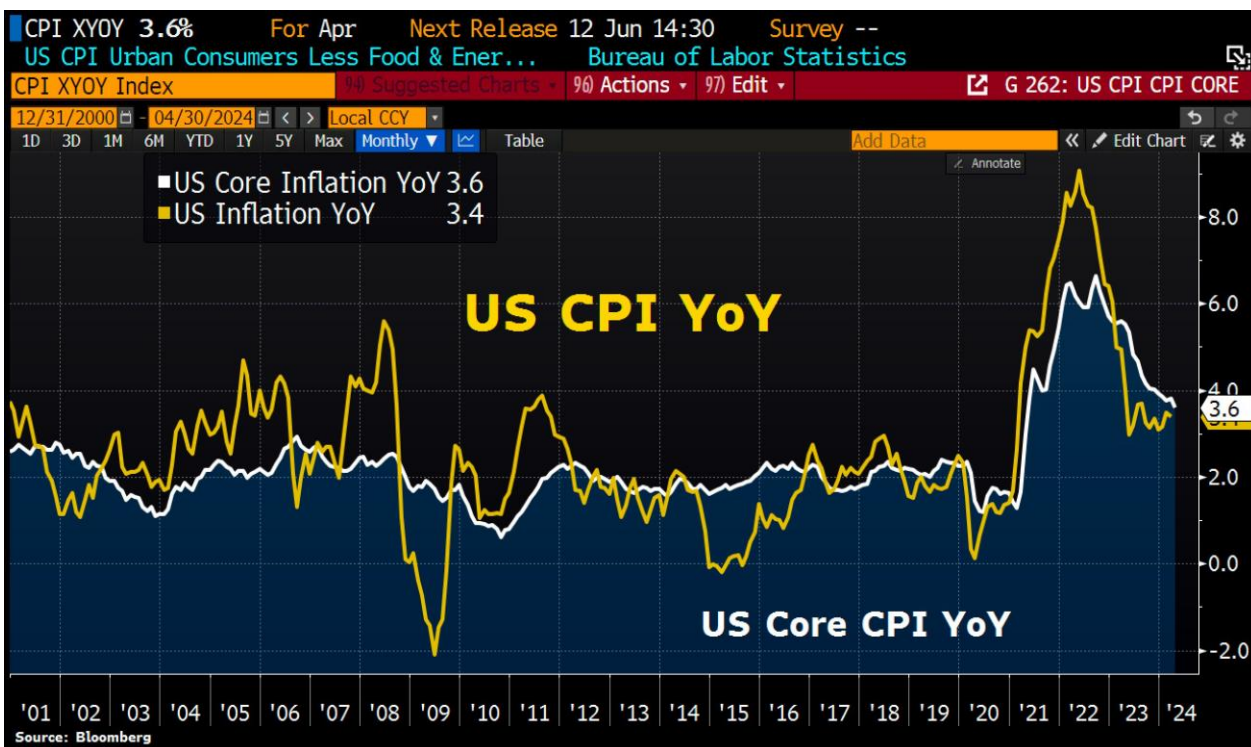
- Thị trường chứng khoán toàn cầu đang có sự chuyển biến tích cực sau khi trải qua nhịp điều chỉnh mạnh ở tháng 4 vừa qua. Chỉ số chứng khoán ở các thị trường lớn như Mỹ và Châu Âu đã có đỉnh cao mới, bên cạnh đó là sự hồi phục mạnh mẽ từ thị trường Trung Quốc.
- Cả Mỹ và châu Âu đều có tin vui về lạm phát, lãi suất có thể sớm giảm. Lạm phát lõi ở Mỹ thấp nhất 3 năm, lạm phát ở eurozone được cho là sẽ giảm nhanh hơn dự kiến trong năm nay và năm tới.
- Trung Quốc công bố gói giải cứu lớn cho thị trường bất động sản, nới lỏng các quy định thế chấp và kêu gọi chính quyền địa phương mua những ngôi nhà chưa bán được khi chính quyền ngày càng lo ngại về lực cản tăng trưởng kinh tế của lĩnh vực này.
- Lợi suất trái phiếu Mỹ kỳ hạn 10 năm tiếp tục giảm từ đỉnh tháng 4 khi một phiên đấu giá trái phiếu kho bạc Mỹ nhận được lực cầu mạnh, dẫn tới lợi suất giảm.
- Giá dầu Brent tăng 1.46%, đánh dấu tuần tăng đầu tiên sau 2 tuần giảm liên tiếp. Giá dầu WTI tăng 2.22%. Giới đầu tư trên thị trường dầu đang chờ những tín hiệu mới từ cuộc họp của OPEC+ vào ngày 1/6 tới. OPEC+ là liên minh giữa Tổ chức Các nước xuất khẩu dầu lửa (OPEC) và một số thành viên ngoài khối gồm Nga.



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

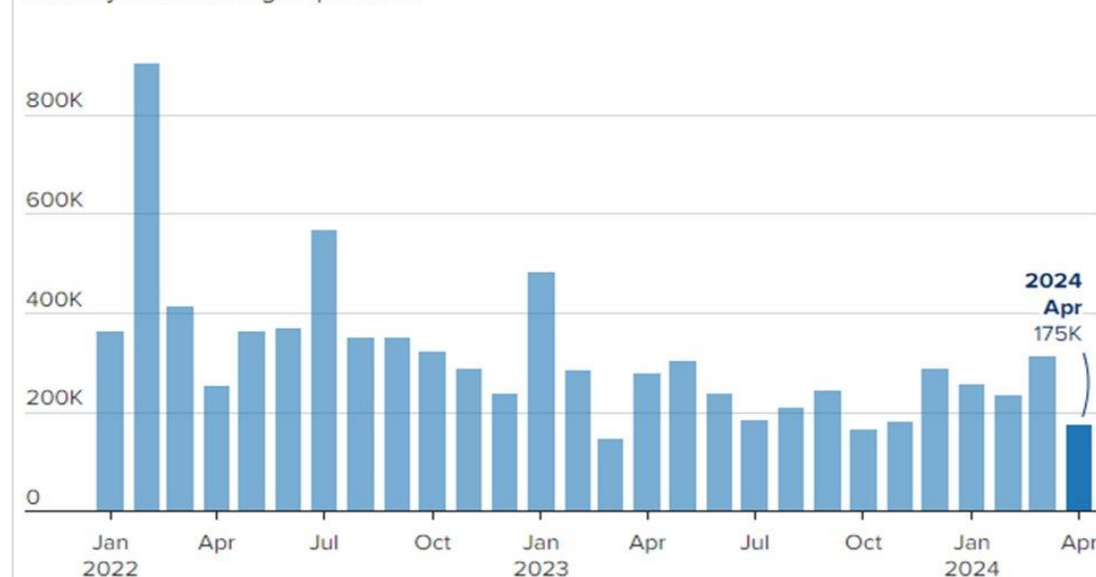
## Cả Mỹ và châu Âu đều có tin vui về lạm phát, lãi suất có thể sớm giảm

- Theo báo cáo ngày 15/5 của Bộ Lao động Mỹ, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của nước này tăng 3.4% trong tháng 4 so với cùng kỳ năm ngoái. CPI lõi, thước đo không bao gồm giá của hai nhóm hàng hoá có mức độ biến động lớn là thực phẩm và năng lượng, tăng 3.6% so với cùng kỳ năm ngoái, mức tăng thấp nhất kể từ tháng 4/2021.
- Tại châu Âu, Ủy ban châu Âu (EC) cùng ngày cho biết tốc độ lạm phát hàng năm tại eurozone sẽ giảm về 2,5% trong năm nay, trước khi đạt mục tiêu 2% của Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) vào nửa sau của năm 2025. Lần cập nhật dự báo lạm phát này của châu Âu mang tới thông tin khả quan hơn so với trước đó. Trong dự báo hồi tháng 2, EC cho rằng lạm phát cả năm 2024 sẽ giảm còn 2,7% và năm 2025 sẽ còn 2,2%. Tuần tới, thị trường sẽ đối mặt với một bài kiểm tra thực sự khi số liệu chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4 được Bộ Lao động Mỹ công bố.



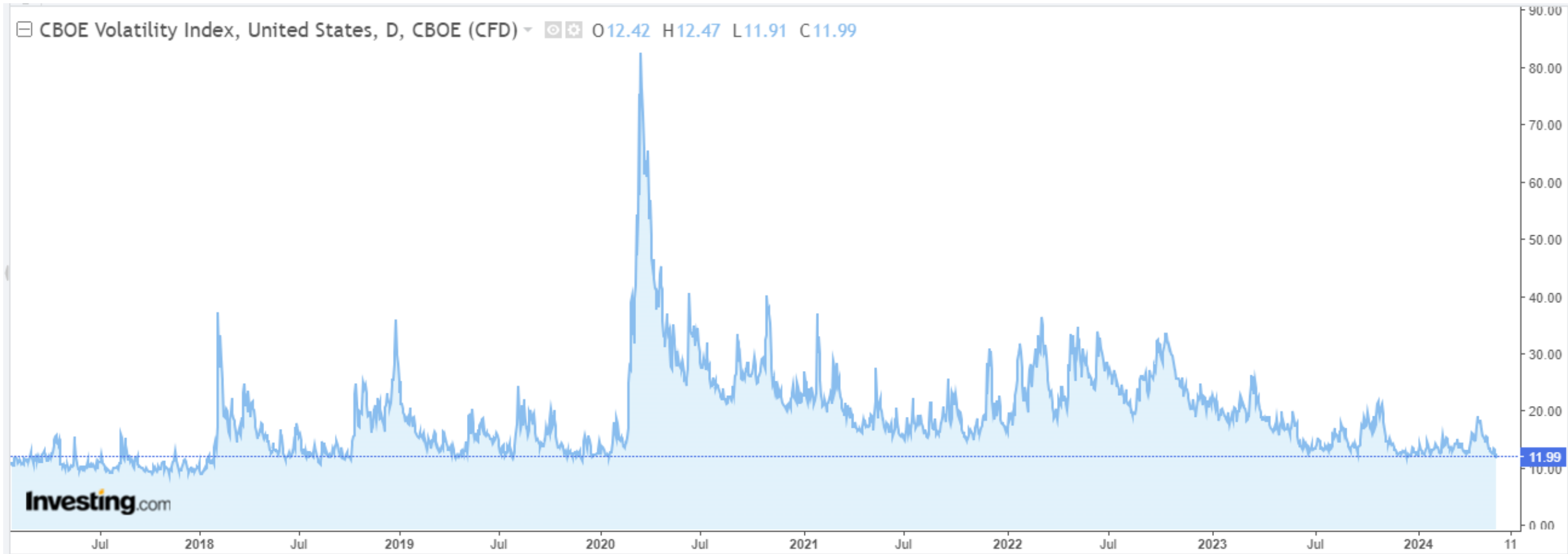
### Monthly job creation in the U.S.

January 2022 through April 2024



Source: U.S. Bureau of Labor Statistics via FRED  
Data as of May 3, 2024

Chỉ số biến động thị trường (VIX) đóng cửa dưới 12 điểm lần đầu tiên kể từ tháng 11/2019



## Lợi suất trái phiếu Mỹ kỳ hạn 10 năm giảm từ ngưỡng 5%



## Dollar Index tạo đỉnh ở 106





Thị trường chứng khoán thế giới lập đỉnh cao mới



## STOCKS AT RECORD HIGHS

Partial list

S&P 500, Nasdaq, FTSE 100

STOXX Europe 600, CAC, DAX

Dow Jones Industrial, MSCI All-Country

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI



## Chỉ số chứng khoán toàn cầu lập đỉnh cao mới



## Dow Jones lần đầu tiên đóng cửa trên 40,000 điểm



## Chứng khoán Châu Âu liên tục lập các đỉnh cao mới



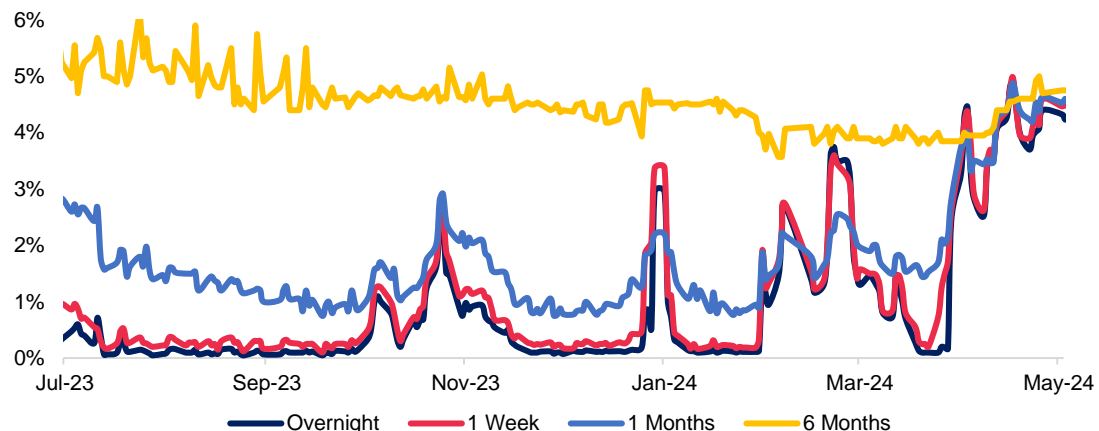
## Chứng khoán Hồng Kông có mức tăng mạnh nhất kể từ đáy tháng 4



## Lãi suất

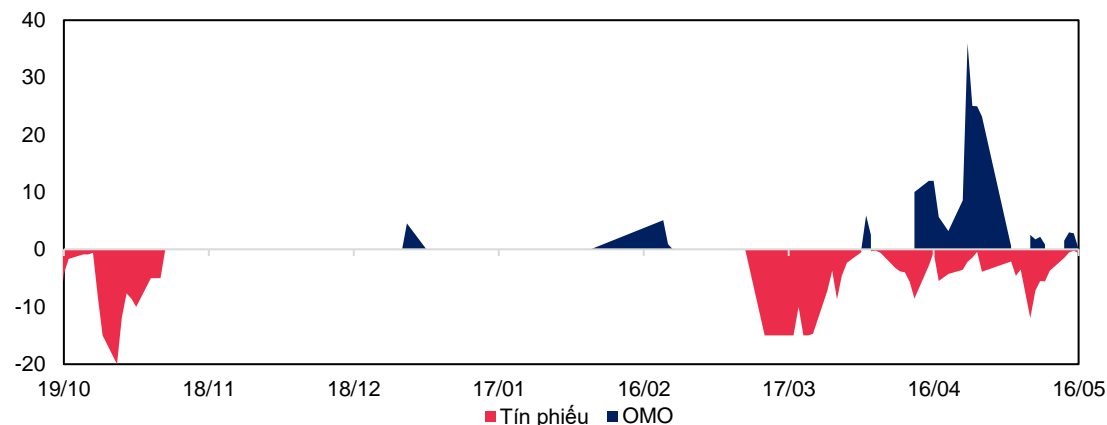
- Tổng giá trị tín phiếu NHNN phát hành trong tuần khoảng 2.9 nghìn tỷ đồng, kỳ hạn 28 ngày và lãi suất 3.75%. NHNN tiếp tục kết hợp bơm tiền trở lại vào hệ thống song song với việc phát hành tín phiếu kỳ hạn 7 ngày, lãi suất 4.25%. Trong tuần vừa qua, chúng tôi ước tính tổng giá trị tiền ròng vào hệ thống khoảng 20.4 nghìn tỷ đồng, trong đó bao gồm 13.1 nghìn tỷ đồng tín phiếu đáo hạn. Ước tính khoảng 11.4 nghìn tỷ đồng tín phiếu sẽ tiếp tục đáo hạn trong tuần tiếp theo.
- Thanh khoản tiếp tục hạ nhiệt khi lãi suất LNH không có quá nhiều thay đổi so với tuần trước. Lãi suất qua đêm hiện đang giao dịch tại mức 3.8%. Các kỳ hạn dưới 1 tháng hiện đang giao dịch ở mức 4%-4.3% trong khi kỳ hạn dài 6 tháng cho thấy xu hướng ngược lại khi tăng nhẹ lên lãi suất 5%.

## Lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, MBS Research

## Thị trường mở

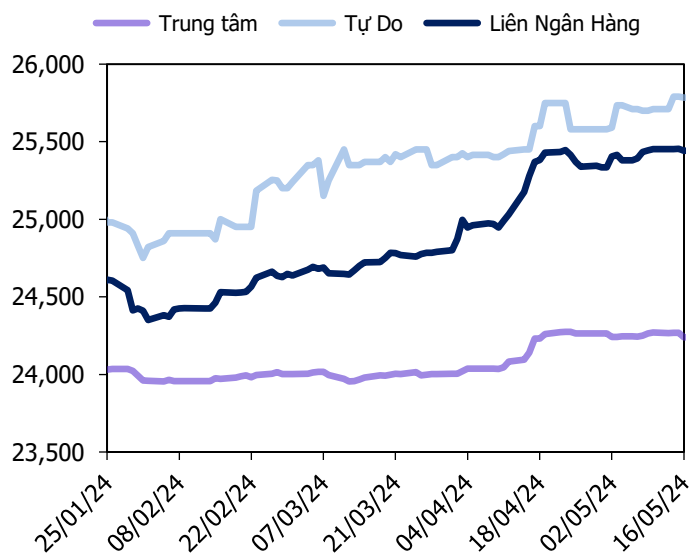


Nguồn: NHNN, MBS Research

## Thị trường ngoại hối và trái phiếu

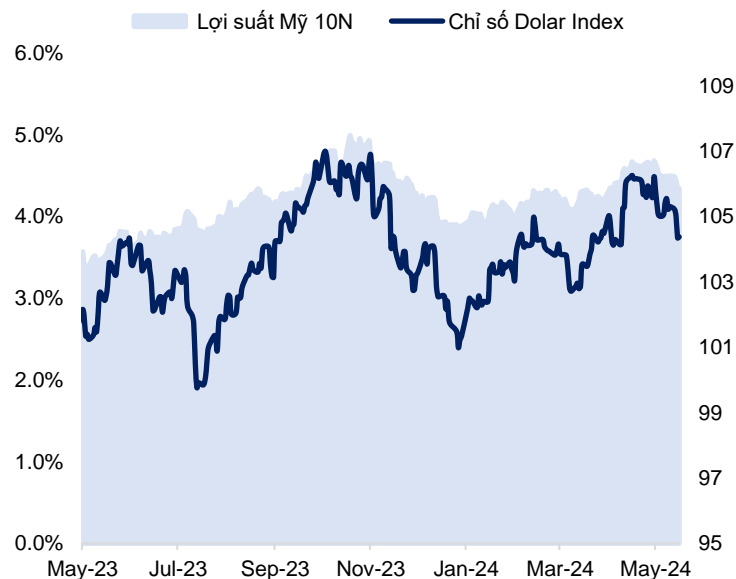
Đồng USD hiện đang ở mức 104.5, đồng USD đã giảm xuống mức thấp nhất trong nhiều tuần do báo cáo lạm phát nhẹ hơn dự kiến của Mỹ, CPI đã tăng 0.3% trong tháng 4, dưới mức tăng 0.4% dự kiến, điều này mang lại sự nhẹ nhõm cho thị trường sau khi giá tiêu dùng ổn định khiến việc cắt giảm lãi suất của Fed trở lại tâm điểm chú ý. Điều này làm tăng kỳ vọng Fed sẽ thực hiện hai đợt cắt giảm lãi suất trong năm nay, có thể bắt đầu từ tháng 9. Tỷ giá trong nước sau khi giảm áp lực từ đồng USD quốc tế đã đi ngang trong tuần, tỷ giá liên ngân hàng hiện đang giao dịch tại 25,442 VND/USD. Tỷ giá tại thị trường tự do chưa cho thấy dấu hiệu hạ nhiệt và đang giao dịch tại 25,785 VND/USD trong khi tỷ giá trung tâm tiếp tục lại giảm nhẹ xuống mức 24,240 VND/USD.

### Tỷ giá USD/VND



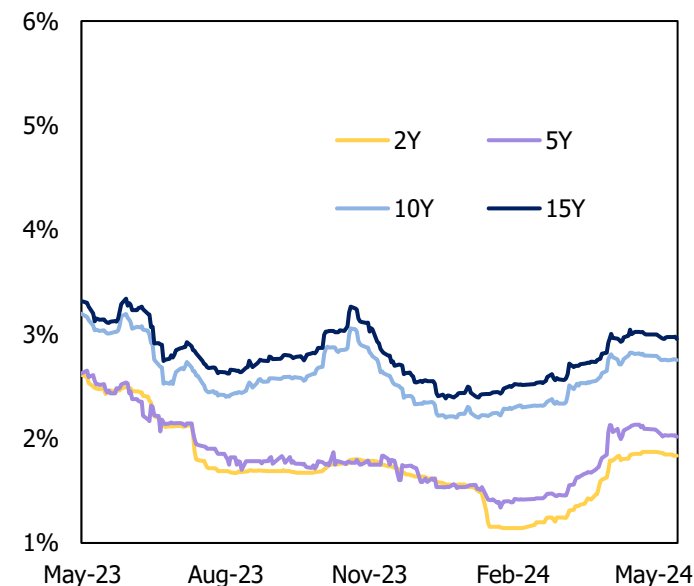
Nguồn: SBV, Bloomberg, MBS Research

### Chỉ số Dolar index và lợi suất TPCP Mỹ 10N



Nguồn: Bloomberg, MBS Research

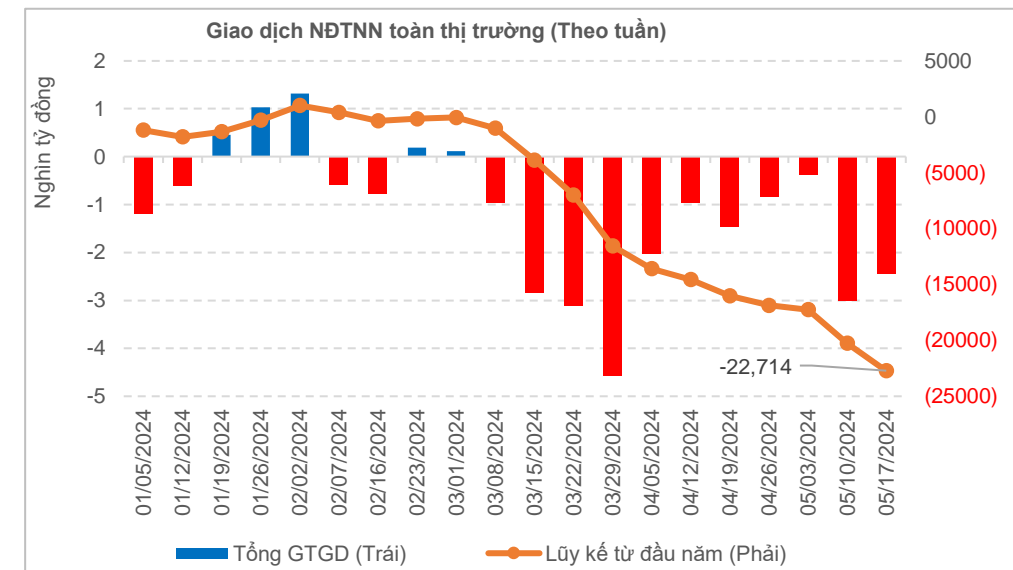
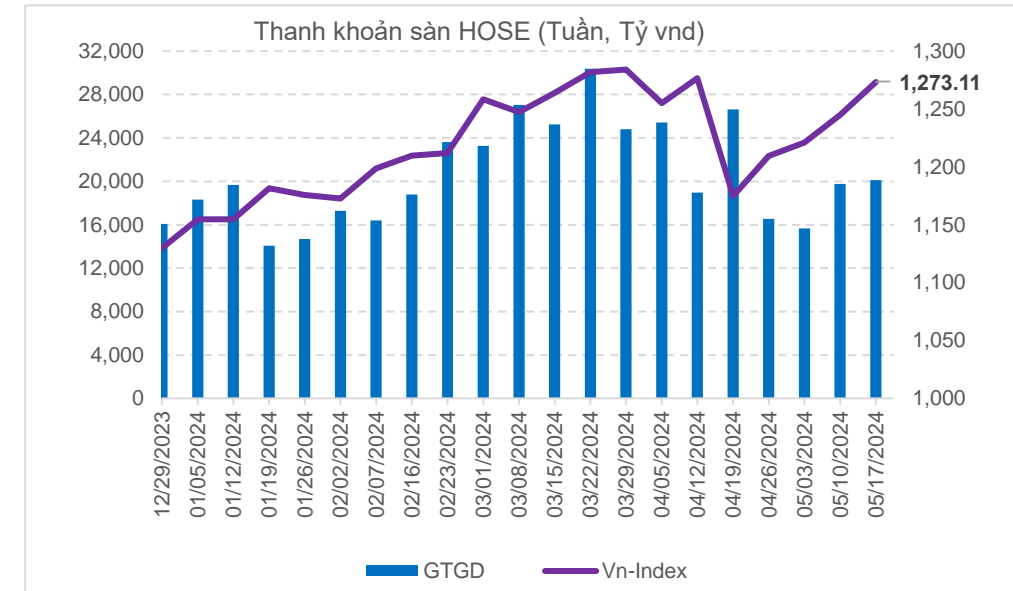
### Lợi suất TPCP



Nguồn: Bloomberg, MBS Research

## Vn-Index hồi phục 4 tuần liên tiếp, lấy lại toàn bộ thiệt hại đã mất ở tuần giảm hơn 100 điểm trong tháng 4 vừa qua

- Chỉ số Vn-Index tăng +28.41 điểm (+2.28%) chốt tuần ở 1,273.11 điểm. Đây là đã là tuần tăng thứ 4 liên tiếp, lấy lại +107 điểm (+9.2%) kể từ đáy tháng 4.
- Nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ tiếp tục có mức phục hồi tốt hơn so với Bluechips ở tuần vừa qua, Midcap và Smallcap tăng lần lượt 4.03% và 2.7%, trong khi nhóm VN30 tăng 2.56%. Đáng chú ý là nhóm VN30 hiện đã vượt đỉnh tháng 3, trong khi Midcap chỉ còn cách đỉnh chưa tới 1%.
- Mặc dù chỉ số VN30 vượt đỉnh nhưng chỉ 1/3 số cổ phiếu trong rổ chỉ số này hiện đang cao hơn mức đỉnh tháng 3, tập trung chủ yếu ở 3 cổ phiếu lớn như: MWG, FPT, VJC, ...
- Thanh khoản toàn thị trường ở tuần vừa qua tăng +2.2%, đạt 23,024 tỷ đồng, trong đó thanh khoản qua khớp lệnh tăng + 8.5%, lên 20,365 tỷ đồng. Theo thống kê, thanh khoản tháng 4 đạt 25,794 tỷ đồng, giảm -17.82% so với tháng 3 và thanh khoản kể từ đầu tháng 5 tiếp tục giảm còn 21,895 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm, thanh khoản toàn thị trường đạt 24,512 tỷ đồng, tăng 40% so với mức bình quân năm 2023 và gấp 1.97 lần cùng kỳ.
- Khối ngoại tiếp tục bán ròng -2,458 tỷ đồng trong tuần vừa qua và cũng là tuần bán ròng thứ 11 liên tiếp, lũy kế từ đầu năm khối ngoại đã bán ròng -22,714 tỷ đồng, trong khi cả năm ngoái khối ngoại bán ròng 22,818 tỷ đồng.



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Giao dịch của các quỹ ETF kể từ đầu năm

- Dòng vốn qua kênh ETF cũng bị rút ròng -545 triệu USD (tương đương -11,214 tỷ đồng).
- Áp lực bán ròng tập trung ở các quỹ ETF như: DCVFMVN30, Diamond, Fubon, ... Trong vòng 1 tháng trở lại đây, Fubon chính là quỹ tích cực giải ngân trở lại nhất.
- Các cổ phiếu có tỷ trọng cao trong ETF Fubon: HPG (10.24%), VIC (9.16%), VHM (8.78%), VCB (8.64%), VNM (7.9%), MSN (7.5%), v.v ...

Country/Region	Netflow	Netflow	Flow%	Assets	#Funds	Inflow	In/Out	Outflow
1) Asia Pacific		+85,818	+6.4	1,351,428	2,964	263,834		-178,015
2) China		+47,359	+11.7	404,877	1,127	135,113		-87,755
3) Japan		+20,334	+3.2	641,535	370	55,460		-35,126
4) India		+6,635	+23.2	28,581	226	7,629		-994
5) South Korea		+4,846	+12.9	37,623	569	29,351		-24,505
6) Asia Pac ex Japn*		+4,797	+15.2	31,594	76	6,533		-1,736
7) Taiwan		+2,475	+4.7	52,871	70	7,800		-5,325
8) Australia		+1,135	+2.2	51,068	146	3,641		-2,506
9) ASEAN Countries*		+51	+24.0	212	6	156		-105
10) Indonesia		+21	+2.2	927	41	211		-190
11) Philippines		+13	+7.4	181	4	27		-14
12) Pakistan		+1	+7.2	17	3	2		0
13) Oceania Region*		0	--	--	1	0		--
14) Thailand		-1	-0.1	798	11	34		-35
15) Malaysia		-1	-0.2	759	11	12		-14
16) Singapore		-20	-0.5	3,812	16	274		-294
17) South East Asia Re...		-39	-44.8	87	3	78		-117
18) New Zealand		-44	-2.9	1,505	11	61		-105
19) Asia Pacific*		-240	-2.4	10,106	61	769		-1,010
20) Greater China*		-423	-9.2	4,592	71	696		-1,118
21) Vietnam		-454	-18.4	2,468	24	129		-584
22) Hong Kong		-626	-0.8	77,816	117	15,858		-16,484

Name	1D Flow (M USD)	1W Flow ↑ (M USD)	1M Flow (M USD)	YTD Flow (M USD)
Average	-0.14	-1.18	-4.04	-18.92
Median	0.00	0.00	0.00	-0.02
1) DCVFMVN30 ETF Fund	0.00	-12.06	-10.90	-50.02
2) DCVFMVN Diamond ETF	0.00	-11.18	-89.92	-262.94
3) Fubon FTSE Vietnam ETF	-3.41	-10.70	+12.57	-20.03
4) SSIAM VNFIN LEAD ETF	0.00	-5.49	-22.18	-65.79
5) KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Synth	0.00	0.00	0.00	-27.51
6) Premia Vietnam ETF	0.00	0.00	0.00	-4.75
7) CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	0.00	0.00	0.00	0.00
8) KIM KINDEX Vietnam VN30 Futures Leverage ETF H	0.00	0.00	0.00	0.00
9) Korea Investment & Securities KIS Vietnam VN30 Futur...	0.00	0.00	0.00	0.00
10) Korea Investment & Securities KIS Inverse Vietnam VN...	0.00	0.00	0.00	0.00
11) Korea Investment & Securities KIS Leverage Vietnam ...	0.00	0.00	0.00	0.00
12) Korea Investment & Securities KIS Inverse 2X Vietnam...	0.00	0.00	0.00	0.00
13) Premia Vietnam ETF	0.00	0.00	0.00	-4.75
14) DCVFMVN Mid Cap ETF	0.00	0.00	0.00	+1.87
15) IPAAM VN100 ETF	0.00	0.00	0.00	0.00
16) KIM Growth VN30 ETF	0.00	0.00	+5.82	+6.97
17) KIM Growth VNFINSELECT ETF	0.00	0.00	0.00	-0.05
18) SSIAM VN30 ETF	0.00	0.00	+0.06	+0.06
19) SSIAM VN50 ETF	0.00	0.00	-0.51	-2.10
20) VinaCapital VN100 ETF	0.00	0.00	0.00	0.00
21) Global X MSCI Vietnam ETF	0.00	0.00	0.00	+1.93
22) CGS Fullgoal Vietnam 30 Sector Cap ETF	0.00	0.00	+0.05	-0.34
23) VanEck Vietnam ETF	0.00	0.00	0.00	-0.64
24) Xtrackers FTSE Vietnam Swap UCITS ETF	0.00	+11.16	+8.00	-26.04

Nguồn: Bloomberg

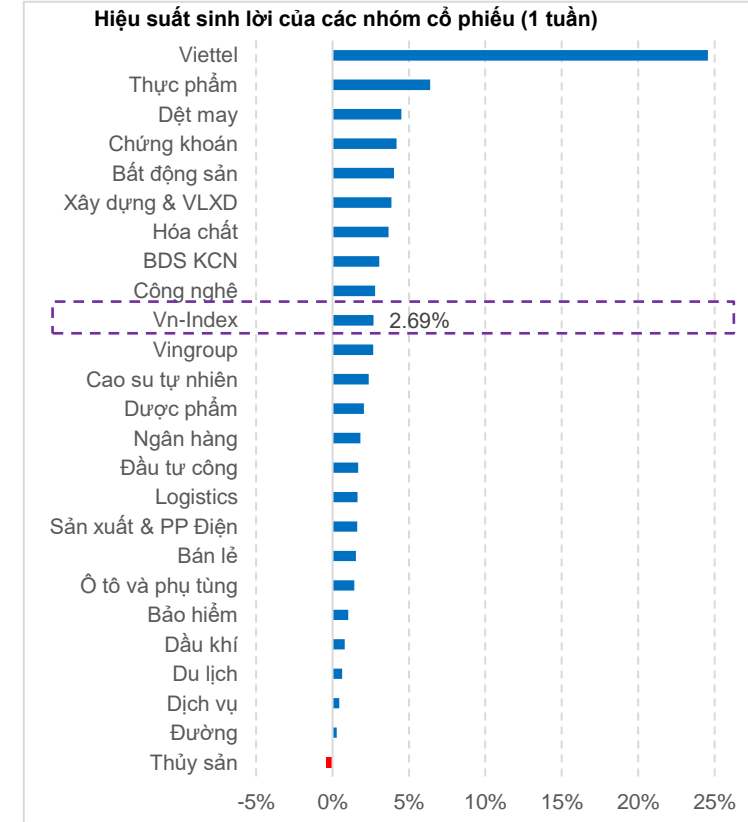
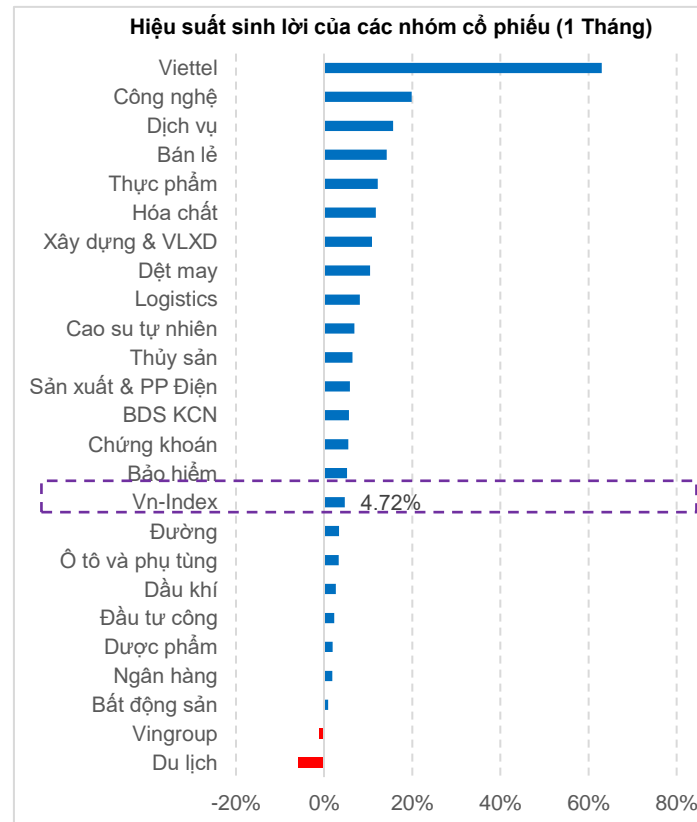
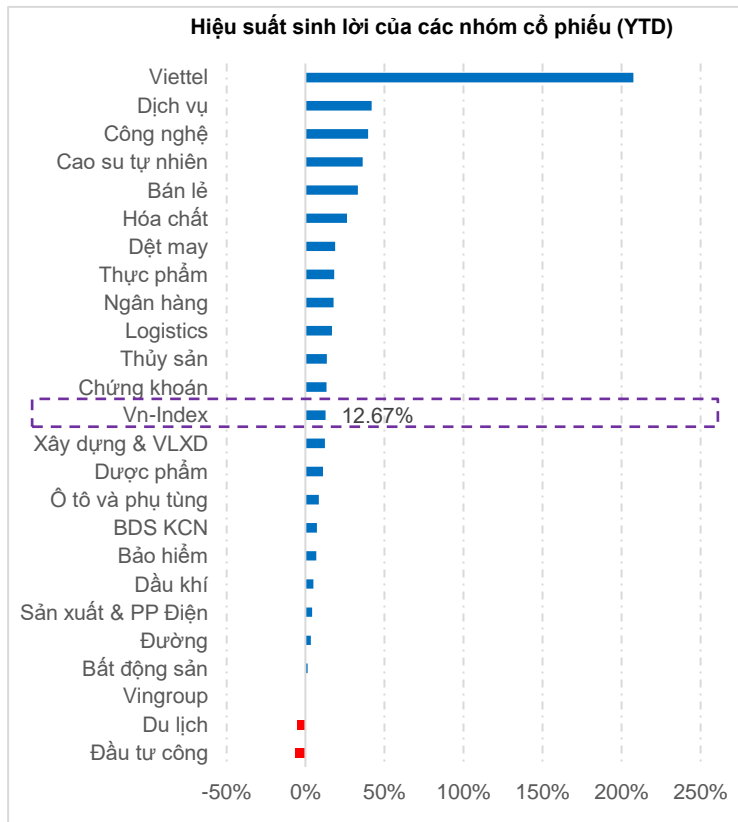


# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Thị trường hồi trên diện rộng ở tuần thứ 4 liên tiếp

- Sau 4 tuần phục hồi liên tiếp, một số nhóm cổ phiếu không những đã lấy lại những gì đã mất ở tuần thị trường giảm hơn 100 điểm mà còn có giá cao hơn so với tuần trước khi giảm mạnh như: Bán lẻ (MWG: +14.62%, FRT: +14.35%, ...), Công nghệ (CMG: +24.34%, ELC: + 17.54%, FPT: +16.45%, ...), Dịch vụ hàng không (HVN: +21.47%, ACV: +16.84%, VJC: +9.72%, NCS: +15.56%, ...),
- Nhóm cổ phiếu nổi bật nhất thị trường hiện nay vẫn là Viettel với hiệu suất vượt trội ở các khung thời gian như: 1 tuần, 1 tháng và kể từ đầu năm. Trong nhóm cổ phiếu này, VGI hiện đã có mức giá cao nhất từ trước đến nay, tuần vừa qua cổ phiếu này tăng tới 27%, trong vòng 1 tháng trở lại đây cổ phiếu này đã tăng 70%.

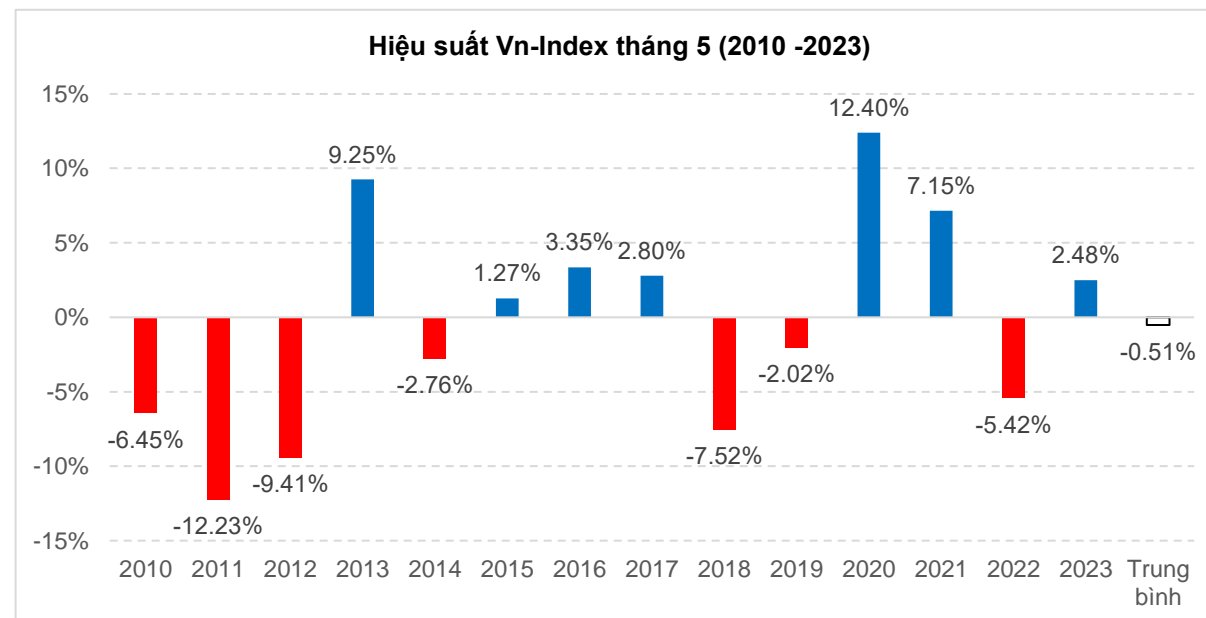


# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Nhận định thị trường

- Sau chuỗi tăng 5 tháng liên tiếp, lịch sử đã lặp lại ở tháng 4 vừa qua với mức giảm -5.81% theo giá đóng cửa và biên độ dao động gần -10%. Cũng theo tín hiệu này, tháng tiếp theo sẽ là tháng tăng (theo giá đóng cửa).
- Kể từ năm 2010 đến nay, thị trường có 7 lần tăng và 7 lần giảm trong tháng 5. Mức tăng bình quân 5.53% trong khi mức giảm bình quân là -6.55%. Như vậy, theo yếu tố mùa vụ, tháng 5 thường là thị trường có biến động mạnh, hiệu suất toàn thời gian là -0.51%.
- Trong 4 năm trở lại đây, thị trường có tới 3 năm tăng điểm, do vậy chúng tôi dự báo trong kịch bản tích cực, thị trường có thể hồi phục trở lại vùng 1,250 – 1,275 điểm, ngược lại kịch bản thận trọng thị trường điều chỉnh về vùng 1,130 – 1,150 điểm.



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Nhận định thị trường

- Thị trường đã tăng 4 tuần liên tiếp, lấy lại 107 điểm (+9.2%) kể từ đáy tháng 4, hiện chỉ còn cách đỉnh ngắn hạn cuối tháng 3 chưa đầy 20 điểm. Do vậy tuần này là một tuần quan trọng, nhà đầu tư sẽ tham chiếu việc chỉ số Vn-Index liệu có vượt đỉnh thành công hay không để hành động.
- Chúng tôi cho rằng, thị trường sẽ xuất hiện các nhịp rung lắc mạnh khi chỉ số Vn-Index tiến vào vùng đỉnh ngắn hạn. Thanh khoản 2 tuần gần đây đã tăng 27% so với 2 tuần trước đó, đạt gần 23,000 tỷ đồng, cho thấy dòng tiền đến sau đã bị thuyết phục ở chuỗi phục hồi vừa qua. Tuy vậy, so với đỉnh cuối tháng 3, thanh khoản hiện tại vẫn thấp hơn 25%, đó sẽ là điểm hạn chế cho nhịp vượt đỉnh lần này.
- Do vậy trong kịch bản cơ bản, thị trường đi ngang ở vùng 1,280 – 1,294 điểm trong tuần này, khả năng vượt đỉnh 1,300 điểm chưa cao, vùng hỗ trợ cho thị trường ở khu vực 1,250 điểm. Thị trường được dự báo diễn biến tích cực ở 1,5- 2 phiên đầu tuần, áp lực chốt lời /các nhịp rung lắc mạnh, thậm chí có thể dẫn đến các phiên điều chỉnh vào cuối tuần.



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Hiệu suất của Top 50 cổ phiếu theo vốn hóa

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
	VNINDEX		2.28	4.72	12.67
1	VCB	519.79	-0.22	0.88	14.32
2	BID	283.88	0.61	-1.89	13.71
3	ACV	215.08	-0.90	14.45	50.00
4	VGI	213.07	27.87	71.15	244.96
5	HPG	178.51	3.78	11.46	13.06
6	VHM	178.09	1.24	-4.33	-5.44
7	GAS	177.77	0.26	-0.39	0.26
8	CTG	175.06	0.76	-2.79	22.14
9	VIC	173.59	4.11	0.97	5.04
10	TCB	169.79	2.58	9.34	56.45
11	FPT	166.37	2.67	19.03	39.96
12	VPB	147.17	4.86	3.47	1.04

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
13	VNM	141.91	0.75	4.69	0.39
14	GVR	126.80	5.37	9.88	57.31
15	MBB	119.22	2.88	-2.72	24.66
16	ACB	107.01	1.99	4.05	18.20
17	MCH	106.19	18.71	26.45	100.11
18	MSN	103.45	6.64	14.22	12.69
19	MWG	86.42	1.19	19.44	39.25
20	SAB	75.54	0.87	6.02	-5.55
21	HDB	70.19	2.53	3.40	19.70
22	VJC	63.59	0.43	10.75	8.70
23	BSR	59.84	3.16	2.08	5.38
24	BCM	56.41	3.16	5.76	-6.52
25	VIB	54.67	3.48	1.83	20.53

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Hiệu suất của Top 50 cổ phiếu theo vốn hóa

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
	VNINDEX		2.28	4.72	12.67
26	SSB	54.66	1.15	-0.68	-7.95
27	SSI	53.80	2.68	3.41	10.98
28	VRE	52.72	2.67	4.05	-0.86
29	STB	52.69	3.26	4.40	1.97
30	LPB	51.92	15.42	19.28	47.30
31	PLX	50.82	-1.66	9.69	14.30
32	VEA	48.77	2.19	3.32	8.43
33	DGC	46.90	1.94	11.19	33.69
34	HVN	43.62	5.91	30.30	75.51
35	SHB	43.58	3.45	4.35	11.11
36	VEF	39.98	-3.00	18.95	106.77
37	TPB	39.08	1.66	4.55	5.75

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
38	FOX	36.40	4.87	47.04	62.20
39	PNJ	32.65	1.64	3.34	15.92
40	EIB	31.34	0.57	4.72	-3.27
41	BVH	30.51	0.37	3.81	3.42
42	OCB	28.87	4.32	6.23	9.02
43	KDH	28.78	2.50	7.74	17.52
44	MSB	28.30	1.42	5.15	10.00
45	REE	27.14	3.03	12.58	21.65
46	NVL	26.52	5.54	-9.21	-16.13
47	GMD	26.36	1.44	8.16	20.28
48	POW	26.11	2.74	3.21	0.00
49	VND	25.45	5.29	8.96	-1.57
50	SSH	24.64	0.61	-0.30	2.96

## MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Khối Nghiên cứu - Công ty Cổ phần Chứng khoán MBS (MBS). Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố song MBS không chịu trách nhiệm hay bảo đảm nào về tính chính xác, tính đầy đủ, tính kịp thời của những thông tin này cho bất kỳ mục đích cụ thể nào. Những quan điểm trong báo cáo này không thể hiện quan điểm chung của MBS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này được phát hành chung, bất kỳ khuyến nghị nào trong tài liệu này không liên quan đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính và nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nhận cụ thể nào. Báo cáo này và tất cả nội dung là sản phẩm sở hữu của MBS; người nhận không được phép sao chép, tái xuất bản dưới bất kỳ hình thức nào hoặc phân phối lại toàn bộ hoặc một phần, cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MBS

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ MBS

### Khuyến nghị đầu tư cổ phiếu

Khuyến nghị đầu tư của MBS được xây dựng dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng.

MUA	Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên
NẮM GIỮ	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -15% đến 15%
BÁN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn 15%

### Khuyến nghị đầu tư ngành

KHẢ QUAN	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị Mua tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền
TRUNG LẬP	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị Nắm giữ, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền
KÉM KHẢ QUAN	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị Bán, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền



## **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)**

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) với tên gọi tiền thân là Công ty CP chứng khoán Thăng Long, Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 6 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam, liên tục đứng trong Top 10 thị phần tại cả hai Sở Giao dịch (Hồ Chí Minh và Hà Nội).

Địa chỉ:

Tòa nhà MB, 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: + 8424 7304 5688 - Fax: +8424 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

## **KHỐI NGHIÊN CỨU CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN MB**

### **Giám đốc Khối Nghiên cứu**

Trần Thị Khánh Hiền

### **Trưởng phòng**

Nguyễn Tiến Dũng

### **Vĩ mô & Chiến lược thị trường**

Lê Minh Anh

Ngô Quốc Hưng

Nghiêm Phú Cường

### **Ngân hàng – Dịch vụ Tài chính**

Đình Công Luyện

Đỗ Phương Lan

### **Bất động sản**

Nguyễn Minh Đức

Lê Hải Thành

### **Công nghiệp – Năng Lượng**

Phạm Thị Thanh Huyền

### **Dịch vụ - Tiêu dùng**

Nguyễn Quỳnh Ly